

VNINDEX 1,151.77 +0.24%	HNX 229.22 +0.37%	UPCOM 85.82 +0.69%	DOW JONES 34,261.42 +0.93%	NIKKEI 225 32,203.57 +0.04%	DAX 15,790.34 +0.75%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"HỤT HẰNG"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/07/2023, VNIndex đóng cửa tăng 2.75 điểm (+0.24%) và đóng cửa tại mức 1,151.77 điểm. Thị trường tăng điểm hưng phấn đầu phiên tuy nhiên áp lực bán đã thu hẹp đà tăng vào cuối phiên giao dịch. Thanh khoản toàn thị trường đạt 20,350 tỷ, tăng 3% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận tăng 3.51 điểm với 16 mã tăng giá, 12 mã giảm giá, 2 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là MWG (+2.20%), MBB (+2.17%), CTG (+2.02%), SSI (+2.00%), MSN (+1.67%). Trong khi đó các mã giảm mạnh trong nhóm VN30 là HPG (-1.44%), HNL (-1.34%), PLX (-1.32%), BID (-0.85%), VPB (-0.75%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.24%), HNXIndex (+0.37%), UPCOMIndex (+0.69%), VN30 (+0.31%), HNX30 (+0.34%), VNMIID (+0.27%), VNSML (+0.00%), VNDIAMOND (+0.78%), VNFINLEAD (+0.43%), VNCOND (+1.53%), VNCONS (+0.94%).

Xét theo nhóm ngành, nhóm Ngân hàng tiếp tục tăng luân phiên giúp chỉ số tăng điểm như CTG (+2.02%), MBB (+2.17%). Nhóm Chứng khoán tiếp tục tăng tích cực như SSI (+2.00%), HCM (+0.50%). Ở chiều ngược lại, nhóm Thép lại quay đầu giảm như HPG (-1.44%), NKG (-0.80%), HSG (+0.00%).

Khối ngoại bán ròng với giá trị đạt 75 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là SSI (+209 tỷ), CTG (+49 tỷ), KBC (+40 tỷ), SHS (+29 tỷ), PVS (+26 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là VCB (-88 tỷ), VRE (-82 tỷ), VCI (-55 tỷ), MSN (-54 tỷ), GMD (-46 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex mở gap tăng điểm tuy nhiên đóng cửa giá thấp tạo râu nến rút từ vùng giá 1.057 điểm cùng KLGĐ tiếp tục gia tăng cho thấy áp lực chốt lời tại đây. Chỉ số tiếp tục xu hướng tăng ngắn hạn trên các đường MA10/MA20 ngày với MACD đang cắt lên đường tín hiệu. Tuy nhiên thị trường ghi nhận mức tăng điểm chủ yếu nhờ các cổ phiếu vốn hóa lớn và có độ phân hóa cao cùng KLGĐ chưa tăng mạnh cùng giá. Thị trường vẫn ở vùng rủi ro điều chỉnh ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn của thị trường nằm ở vùng 1.100 và xa hơn ở vùng 1.080 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường vẫn đang ở vùng rủi ro, vì vậy NĐT tiếp tục giữ tỷ trọng ở mức hợp lý, tái cơ cấu danh mục và hạn chế mua mới với các mã đã đạt biên độ tăng và gần vùng kháng cự. NĐT quan sát phản ứng của thị trường tại các vùng hỗ trợ.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

·Link: Báo cáo phân tích cổ phiếu – VPB

Tin tức thị trường thế giới

Vốn đã chịu áp lực từ chính sách nới lỏng tiền tệ và nhu cầu vay vốn yếu ớt, giờ đây, chính phủ lại tạo thêm gánh nặng mới cho các ngân hàng Trung Quốc. Chỉ số chứng khoán của các ngân hàng Trung Quốc đã giảm mạnh 14% kể từ khi đạt mức cao nhất vào tháng 5 năm nay, thổi bay 77 tỷ USD vốn hóa thị trường và đang ""ngập nghệ"" ở mức định giá thấp nhất từ trước đến nay, theo Bloomberg Intelligence. Bên cạnh đó, biên lãi ròng của các ngân hàng thương mại Trung Quốc đạt mức thấp kỷ lục 1,74% trong tháng 3, theo dữ liệu từ Ủy ban Điều tiết Tài chính Quốc gia, thấp hơn ngưỡng 1,8% cần thiết để duy trì khả năng sinh lời hợp lý.

Số vụ phá sản doanh nghiệp ở Nhật Bản trong 6 tháng đầu năm 2023 đã tăng 32,1% so với một năm trước đó, lên 4,042 doanh nghiệp - mức cao nhất trong vòng 5 năm. Theo kết quả khảo sát do công ty Tokyo Shoko Research công bố ngày 10/7, sự gia tăng các vụ phá sản liên quan các khoản nợ vượt 10 triệu yen (70.000 USD) xảy ra khi nhiều công ty bắt đầu trả các khoản vay không lãi suất và không có bảo đảm, mà những người cho vay đã gia hạn theo chương trình của chính phủ để hỗ trợ với đại dịch. Lĩnh vực dịch vụ ghi nhận con số cao nhất với 1.351 trường hợp, tăng 36,1%, với nhiều nhà hàng ngừng hoạt động sau khi chính phủ chấm dứt hỗ trợ tài chính liên quan đến đại dịch. Ngành xây dựng đứng thứ hai ở mức 785 vụ, tăng 36,3% do chịu ảnh hưởng của chi phí vật liệu tăng cao.

Tin tức nổi bật trong ngày

- Ước tính lợi nhuận quý II của 10 ngân hàng lớn: Vietcombank tiếp tục dẫn đầu, Sacombank tăng trưởng gặp rủi ro
- Ai đã sang tay 51% vốn PGBank (PGB) phiên 11/7?
- NHNN chính thức nới room cho các ngân hàng, giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng 14%
- Liên danh Đèo Cả trúng gói thầu 2.630 tỷ đồng dự án sân bay Long Thành
- Hàng không than 'khó', giá vé mùa hè rẻ nhất trong 6 năm gần đây

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 12/07/2023: CPI Mỹ tháng 6
- 13/07/2023: PPI Mỹ tháng 6

Chỉ số thị trường Việt Nam	11/07/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.151,77	0,24%	2,33%	7,12%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	19.096,03	3,91%	77,19%	20,76%
HNX	229,22	0,37%	1,16%	2,88%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1.864,96	-14,58%	61,56%	-5,50%
Upcom	85,82	0,69%	0,06%	4,59%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	4.114,80	200,98%	507,97%	227,40%
P/E VNIndex (x)	13,63	0,24%	2,69%	6,67%
P/B VNIndex (x)	1,77	0,24%	2,79%	6,88%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	MWG 2,20%	HPG -1,44%	MWG 13,49%	VHM -3,58%	HPG 28,77%	SAB -4,16%
2	MBB 2,17%	NVL -1,34%	PDR 10,18%	SAB -2,41%	PDR 26,03%	VJC -3,38%
3	CTG 2,02%	PLX -1,32%	PLX 9,56%	VIC -0,59%	SSI 25,94%	POW -2,93%
4	SSI 2,00%	BID -0,85%	SSI 9,14%	POW -0,38%	MWG 24,49%	VIC -2,31%
5	MSN 1,67%	VPB -0,75%	GVR 6,70%	ACB -0,23%	GVR 18,13%	

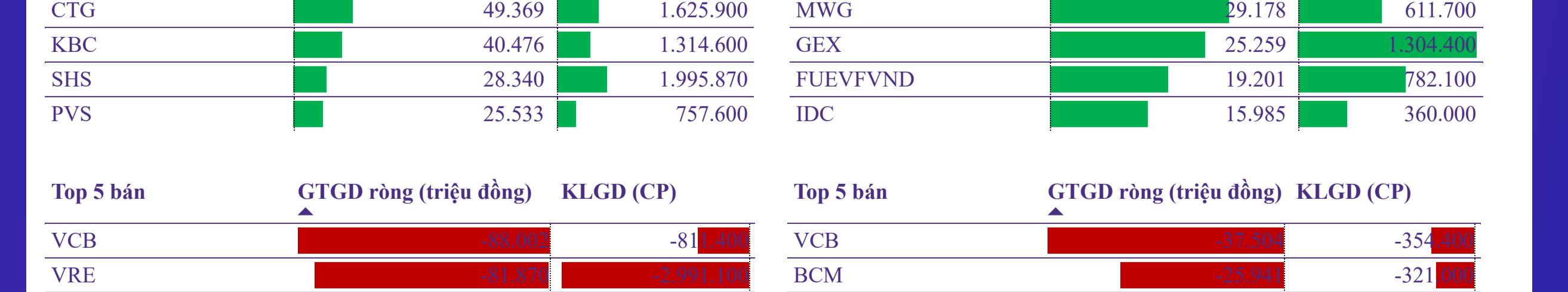
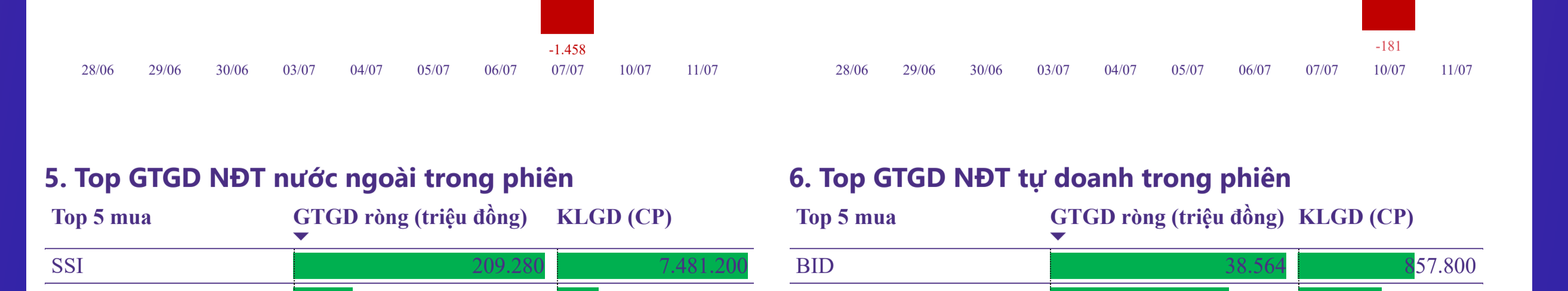
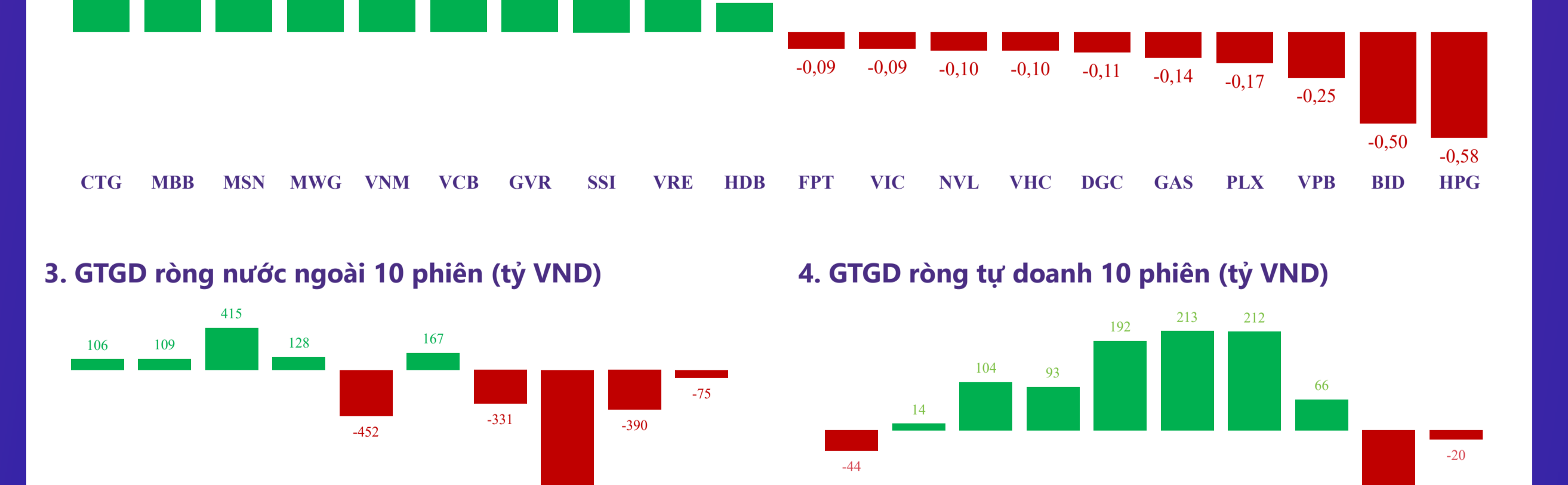
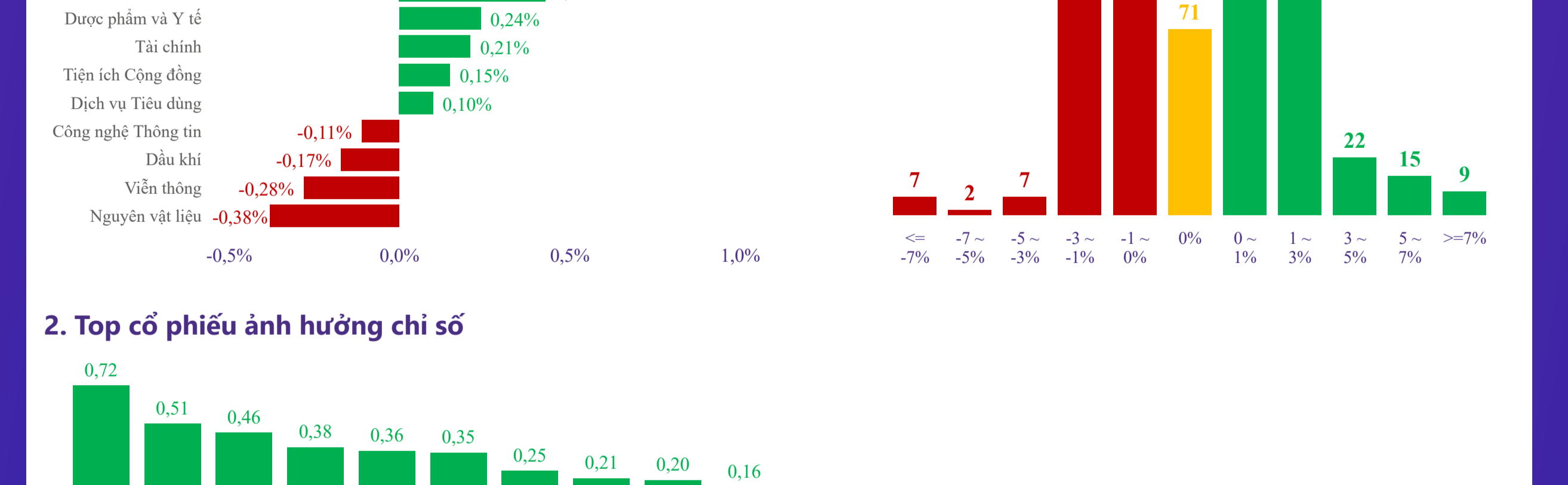
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HAG 6,83%	VHC -2,91%	DBC 20,37%	SVC -12,77%	DGW 36,72%	ROS -17,43%
2	SVC 6,34%	DXS -2,77%	PGD 18,32%	HPX -7,61%	PGD 35,52%	LGC -10,67%
3	DBC 5,76%	HT1 -2,62%	DGW 15,79%	HVN -7,07%	CAV 31,35%	PC1 -9,63%
4	CAV 4,12%	PSH -2,53%	PTB 14,74%	VND -5,04%	POM 30,77%	NT2 -8,64%
5	SJS 3,81%	DGC -1,77%	CAV 12,38%	TMS -4,60%	VSC 30,32%	GEG -8,48%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	DC4 7,00%	HVG -12,10%	RDP 18,23%	VHG -87,78%	PDN 78,85%	FTM -55,50%
2	RIC 6,92%	VHG -7,37%	LAF 17,86%	FTM -22,61%	LAF 48,65%	RIC -32,20%
3	CCL 6,89%	VHC -6,99%	KHA 15,92%	TFB -17,94%	RDP 39,94%	TTB -27,67%
4	RDP 6,89%	FTM -6,97%	GIL 15,37%	TTB -15,89%	RPT 39,72%	UDC -22,27%
5	SC5 6,87%	CTF -6,89%	D2D 15,31%	SII -14,29%	CNG 28,13%	IBC -19,42%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	11/07/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.790,34	0,75%	-1,81%	0,81%
Dow Jones	34.261,42	0,93%	-0,42%	3,53%
FTSE 100	7.282,52	0,12%	-3,25%	-2,20%
Nikkei 225	32.203,57	0,04%	-4,59%	4,26%
S&P 500	4.439,26	0,67%	-0,25%	5,56%
Tỷ giá				
USD/VND	23.690,00	0,21%	-0,02%	0,87%
USD/JPY	140,37	-0,67%	-2,97%	0,74%
GBP/USD	1,29	0,00%	1,57%	4,03%
EUR/USD	1,10	0,00%	0,92%	2,80%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	79,40	2,20%	6,36%	9,53%
Khí tự nhiên	2,73	2,25%	0,74%	15,68%
Than	131,00	-2,02%	-9,66%	-5,07%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Thép cuộn cán nóng	960,00	3,23%	4,58%	2,67%
Quặng sắt	109,50	1,39%	-1,79%	9,50%
Vàng	1.932,00	0,36%	0,55%	-1,54%
Gỗ	561,50	0,18%	5,74%	15,30%
Thép	3.664,00	0,08%	-1,58%	4,45%
Bạc	23,10	-0,09%	0,96%	-1,62%
Đồng	3,75	-0,53%	-0,79%	3,02%
Nông nghiệp				
Lợn hơi	101,28	2,51%	5,89%	33,12%
Đường	23,53	0,38%	2,80%	-7,25%
Lúa mì	649,50	2,23%	2,08%	9,90%
Cao su	131,80	0,53%	0,23%	-1,20%
Cà phê	159,30	-2,66%	-3,89%	-12,28%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 11/07/2023



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	209.180	7.481.300
CTG	49.369	1.625.900
KBC	40.476	1.314.600
SHS	28.340	1.995.870
PVS	25.533	757.600

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BID	28.500	57.800
MWG	29.178	611.700
GEX	25.259	1.314.600
FUEVEVND	19.201	782.100
IDC	15.985	360.000

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCB	-28.000	-81.000
VRE	-21.400	-201.000
VCI	-17.400	-100.000
MSN	-17.400	-650.000
GMD	-15.400	-80.000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.vn

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin để nhận định mục, ABS đưa ra dựa trên nhận định của phòng phân tích đầu tư. ABS không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.